TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẦN ĐỀ** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/QĐ-TA	*Trần Đề, ngày 17 tháng 02 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN ĐỀ

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà Đặng Thị Ngọc Trân.

2. Thư ký phiên họp: Ông Dương Thời Phúc.

Ngày 17 tháng 02 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, theo Quyết định mở phiên họp số 02/QĐ-TA ngày 08 tháng 02 năm 2022 đối với:

Họ và tên: Đào Minh T (Đào Thanh T) (Tên gọi khác: H). Giới tính: Nam (Có mặt).

Sinh năm: 1994.

Dân tộc: Khmer.

Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 04/12.

Nguyên quán: Huyện T, tỉnh S.

Nơi cư trú: Ấp G, thị trấn L, huyện T, tỉnh S.

Nghề nghiệp: Không.

Tiền án: Không.

Tiền sự: 01 (Về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 22/QĐ-TA ngày 07/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh S. Đã chấp hành xong Quyết định vào ngày 21/6/2021 theo Quyết định miễn chấp hành phần thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính còn lại số 157/QĐ-TA ngày 21/6/2021 của Tòa án nhân dân thành phố S, tỉnh S).

Nhân thân: Từng phạm tội "Xúc phạm Quốc kỳ, Quốc huy" theo bản án số 09/2014/HSST ngày 07/8/2014 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh S, bị phạt 08 tháng tù giam. Đã chấp hành xong bản án vào ngày 25/3/2015 theo Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù của Giám thị Trại giam Bến Giá. Đã được xóa án tích theo điểm b khoản 2 Điều 70 Bộ luật hình sự);

Con ông Đào Minh Đức (sống) và bà Thạch Thị Lang (sống).

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Trần Quốc A – Chuyên viên Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Trần Đề, tỉnh S (có mặt).

Địa chỉ: Khu Hành chính T, ấp Đ, thị trấn T, huyện T, tỉnh S.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Đề: Ông Nguyễn Kiến Thức - Kiểm sát viên (Có mặt).

NHẬN THẤY:

Anh Đào Minh T đã vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, cụ thể:

Vào ngày 06/9/2021, Công an thị trấn L, huyện T, tỉnh S mời anh T làm việc vì nghi vấn có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Quá trình làm việc anh T thừa nhận anh có sử dụng ma túy dạng đá, hình thức sử dụng là hút. Đồng thời test nhanh nước tiểu của anh T cho kết quả dương tính với chất ma túy. Công an thị trấn L đã lập biên bản vi phạm hành chính và đưa anh T đến Trạm y tế thị trấn L để xác định tình trạng nghiện. Kết quả anh T nghiện ma túy đá (Methamphetamine). Ngày 17/9/2021, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn L đã ban hành Quyết định số 1288/QĐ-UBND áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với anh T. Bí thư Ban chấp hành Đoàn đã ban hành Quyết định số 35/QĐ-ĐTN ngày 17/9/2021 phân công Phó bí thư Đoàn thanh niên thị trấn L trực tiếp quản lý, giáo dục, giúp đỡ anh T trong quá trình chấp hành quyết định giáo dục. Ngày 18/12/2021, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn L ban hành Giấy chứng nhận số 10/GCN-UBND chứng nhận anh T đã chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn. Đến ngày 23/12/2021, nghi vấn anh T tiếp tục sử dụng ma túy, Công an thị trấn L mời anh T lên làm việc và xét nghiệm ma túy, kết quả anh T dương tính với ma túy (loại Methamphetamine). Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn L đã ban hành Quyết định số 2517/QĐ-UBND ngày 24/12/2021 giao cho gia đình quản lý người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian làm thủ tục đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh T.

Ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị là ông Trần Quốc A: Anh T là người trên 18 tuổi, có nơi cư trú ổn định nhưng bản thân đã nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy (Methamphetamine). Căn cứ khoản 1 Điều 3 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ, quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ (sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 221/NĐ-CP ngày 30/12/2013), Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện T, tỉnh S đề nghị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh S xem xét ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa anh T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh S. Địa chỉ: Số 80 đường Hồ Nước Ngọt, khóm 2, phường 5, thành phố S, tỉnh S, với thời hạn là 24 tháng để được cai nghiện bắt buộc.

Ý kiến của người bị đề nghị: Anh T vắng mặt tại phiên họp nên không có lời trình bày tại Tòa án.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Từ khi thụ lý đến phiên họp, Tòa án nhân dân huyện T thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Trường hợp của anh T đủ điều kiện để áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Do đó, đề nghị Tòa án nhân dân huyện T xem xét, ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh T.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên họp, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị, Kiểm sát viên, người bị đề nghị.

XÉT THẤY:

[1] Về trình tự, thủ tục: Người đề nghị đã thực hiện đúng với quy định tại Điều 95, Điều 96, điểm a khoản 1 Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính; Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc; Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

[2] Về hành vi vi phạm: Ngày 21/6/2021, anh T được miễn chấp hành thời gian cai nghiện còn lại sau một thời gian đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh S. Tuy nhiên, đến ngày 06/9/2021 anh T lại tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của anh T bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn. Ngày 18/12/2021, anh T chấp hành xong Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn nhưng anh vẫn không sửa đổi mà lại tiếp tục sử dụng ma túy. Anh T khai nhận anh đã sử dụng ma túy vào lần gần nhất là ngày 23/12/2021. Ngày 23/12/2021, Công an mời anh lên làm việc và cơ quan chuyên môn xác định anh T đã nghiện ma túy tổng hợp Methamphetamine. Việc sử dụng trái phép chất ma túy của anh T là vi phạm pháp luật, làm ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, trí tuệ của bản thân, là gánh nặng cho gia đình và xã hội, làm hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an. Ngoài ra, nghiện ma túy là một tệ nạn xã hội gây khó khăn cho Nhà nước trong việc phòng chống các tác hại của ma túy gây ra, dẫn đến những hệ lụy xấu cho xã hội. Xét hành vi vi phạm của anh T thuộc đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ) và Điều 95, Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính nên đề nghị của Phòng Lao động –Thương binh và Xã hội huyện T, tỉnh S và đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T là có căn cứ nên Tòa án chấp nhận.

[3] Xét về nhân thân của anh T: Anh T từng bị Tòa án kết án về tội "Xúc phạm Quốc kỳ, Quốc huy" nhưng đã được xóa án tích và có một tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Anh chưa được xóa tiền sự mà có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhiều lần. Do đó, hành vi của anh T có một tình tiết tăng nặng tại điểm b khoản 1 Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính, không có tình tiết giảm nhẹ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh S. Địa chỉ: Số 80 đường Hồ Nước Ngọt, khóm 2,

phường 5, thành phố S, tỉnh S đối với anh Đào Minh T (Đào Thanh T) (Tên gọi khác: H), sinh năm 1994.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 (hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị đề nghị có quyền khiếu nại Quyết định trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được Quyết định. Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân huyện T có quyền kháng nghị trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện T, tỉnh S phối hợp với Công an huyện T, tỉnh S đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh S (Phòng KTNV&THA);
- Anh Đào Minh T;
- Trưởng Công an huyện T;
- Trưởng Phòng LĐTB &XH huyện T;
- UBND tt L, huyện T;
- VKSND huyện T;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Ngọc Trân